TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2020/QĐST-DS	*Tp. C, ngày 02 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 751/2020/TLST-DS, ngày 28 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số 145/50, đường Đặng Văn Bình, phường A, thành phố C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng P T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 150, đường Lê Lợi, tổ 39, khóm E, phường D, thành phố C, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Dương H V, sinh năm 1965, địa chỉ: Số 249, ấp NC, xã NM, huyện C, tỉnh Đ, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 16/11/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H yêu cầu ông Phạm Hoàng P T trả tổng số tiền vốn vay và số tiền lãi là 155.000.000đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng), trong đó số tiền vốn là 120.000.000đ, số tiền lãi là 35.000.000đ.

Ông Phạm Hoàng P T đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền vốn vay và số tiền lãi là 155.000.000đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng), trong đó số tiền vốn là 120.000.000đ, số tiền lãi là 35.000.000đ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ

quan thi hành án có quyền chủ động quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng, ông Phạm Hoàng P T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Hoàng P T đồng ý tự nguyện chịu số tiền 3.875.000đ (Ba triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.840.000đ theo biên lai số 0007305 ngày 26/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPC;
- Chi cục THADS TPC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Cẩm Hừng